



CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH ĐẨY NHANH GIẢI NGÂN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TỪ NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

HOÀNG VĂN CƯƠNG, HOÀNG NAM ANH

Đầu tư công đóng vai trò quan trọng, không chỉ đóng góp trực tiếp vào GDP mà còn tạo ra những hiệu ứng tích cực thúc đẩy đầu tư tư nhân phát triển. Để quản lý và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công, thời gian qua, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách, cũng như định hướng về giải ngân vốn đầu tư công, gắn liền với cơ chế, chính sách quản lý đầu tư của Nhà nước trong từng thời kỳ. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, tiến độ giải ngân vốn đầu tư công từ nguồn ngân sách nhà nước hàng năm vẫn còn chậm. Bài viết này đánh giá thực tiễn và đề xuất cơ chế, chính sách đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công từ nguồn ngân sách nhà nước trong những năm tới.

Từ khóa: Đầu tư công, vốn đầu tư công, ngân sách nhà nước

MECHANISMS AND POLICIES TO ACCELERATE THE DISBURSEMENT OF PUBLIC INVESTMENT CAPITAL USING ANNUAL STATE BUDGET

Hoang Van Cuong, Hoang Nam Anh

Public investment plays a crucial role, not only directly contributing to GDP but also creating positive effects that stimulate private investment. To manage and enhance the efficiency of public investment capital utilization, in recent years, the Party and the State have issued various mechanisms, policies, and directions regarding the disbursement of public investment capital, closely linked with the state investment management mechanisms and policies in each period. However, the practical results show that the disbursement progress of public investment capital using the state budget remains slow on an annual basis. This article assesses the reality and proposes mechanisms and policies to accelerate the disbursement progress of public investment capital using the state budget in the coming years.

Keywords: Public investment, public investment capital, state budget

Ngày nhận bài: 10/8/2023

Ngày hoàn thiện biên tập: 16/8/2023

Ngày duyệt đăng: 23/8/2023

Cơ chế, chính sách về giải ngân vốn đầu tư công

Vốn đầu tư công (ĐTCC) được định nghĩa lần đầu tại Luật ĐTCC 2014 (hiệu lực từ 01/01/2015) và mở rộng hơn tại Luật ĐTCC 2019 (hiệu lực từ 01/01/2020), cụ thể gồm: vốn ngân sách nhà nước (NSNN), vốn từ nguồn

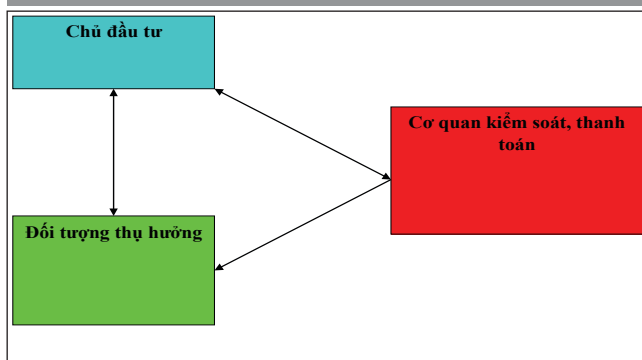
thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư theo quy định của pháp luật. Trước năm 2014, ở Việt Nam chưa có định nghĩa chính thức về ĐTC mà chỉ có khái niệm về vốn đầu tư phát triển và chi xây dựng cơ bản quy định trong Luật NSNN. Theo đó, kế hoạch ngân sách hàng năm bao gồm khoản chi đầu tư phát triển, trong đó có khoản chi xây dựng cơ bản dành cho đầu tư các dự án, chương trình của Nhà nước thuộc các cấp ngân sách trung ương và địa phương. Song trong phạm vi quản lý giải ngân bổ sung thêm khoản chi sự nghiệp có tính chất đầu tư, khoản chi thường xuyên này được thực hiện quản lý giải ngân theo cơ chế đầu tư.

Các dự án, công trình ĐTC trong quá trình thực hiện chịu sự chi phối của pháp luật chuyên ngành như về ĐTC (trình tự triển khai, chuẩn bị dự án, phê duyệt dự án, phân bổ kế hoạch); xây dựng (thủ tục, thẩm quyền phê duyệt thiết kế, dự toán, hợp đồng xây dựng, tổ chức thi công, quản lý quá trình thực hiện); đấu thầu (thủ tục lựa chọn nhà thầu); đất đai (công tác đền bù giải phóng mặt bằng); ngân sách (tạm ứng, thanh toán, quyết toán). Điều này cho thấy, tính phức tạp trong triển khai các dự án ĐTC; sự phụ thuộc mang tính dây chuyền tuân theo trình tự triển khai một dự án; kết quả bước sau phụ thuộc vào kết quả bước trước.

Nguồn vốn đầu tư từ NSNN có vai trò quan trọng, góp phần đảm bảo an sinh, ổn định xã hội, nâng cao đời sống nhân dân nói riêng, cũng như tăng trưởng nền kinh tế nói chung thông qua đóng góp vào nhân tố tổng cầu của nền kinh tế. Vốn đầu tư từ NSNN được xem là một công cụ tài chính hữu hiệu của



HÌNH 1: CƠ CHẾ QUẢN LÝ GIẢI NGÂN ĐẦU TƯ CÔNG



Nguồn: Tác giả tổng hợp

Chính phủ trong điều hành; kết quả thực hiện hàng năm có tác động đến phát triển kinh tế-xã hội, đặc biệt trong bối cảnh hạ tầng vẫn đang là một “điểm nghẽn” của nền kinh tế. Với tầm quan trọng đó, việc giải ngân có hiệu quả nguồn vốn đầu tư từ NSNN vừa là mục tiêu, vừa là biện pháp trong điều hành hàng năm của các cấp, các ngành và địa phương.

Theo quy định của Luật ĐTC, việc triển khai kế hoạch ĐTC hàng năm theo quy trình 05 bước cơ bản sau:

Bước 1: Quốc hội ban hành nghị quyết về giao kế hoạch ĐTC của cả nước với các chỉ tiêu tổng hợp cơ bản, số phân bổ cho các bộ, ngành, địa phương.

Bước 2: Thủ tướng Chính phủ ban hành quyết định giao kế hoạch đầu tư năm cho các bộ, ngành, địa phương theo tổng mức vốn; giao chi tiết tổng mức vốn ngân sách trung ương và danh mục chi tiết công trình. Từ kế hoạch năm 2020, Thủ tướng Chính phủ chỉ giao tổng mức và cơ cấu cho các bộ, ngành, địa phương theo quy định tại Luật ĐTC năm 2019.

Bước 3: Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành quyết định giao từng bộ, địa phương chi tiết danh mục và mức vốn từng dự án nguồn vốn ngân sách trung ương. Quy định này được bãi bỏ khi Luật ĐTC năm 2019 có hiệu lực thi hành.

Bước 4: Các bộ, ngành, địa phương giao chi tiết cho các đơn vị/chủ đầu tư.

Bước 5: Các đơn vị trên cơ sở kế hoạch năm (hạn mức vốn) được giao tổ chức thực hiện (đấu thầu, ký hợp đồng, giám sát thi công, nghiệm thu, hoàn tất hồ sơ đưa ra cơ quan kho bạc thanh toán). Sau khi Luật ĐTC năm 2019 có hiệu lực thi hành, kể từ kế hoạch năm 2020 chỉ còn các bước Quốc hội giao tổng thể. Thủ tướng Chính phủ giao số tổng cho các bộ, ngành, địa phương. Các bộ, ngành, địa phương giao chi tiết từng dự án cùng mức vốn. Chủ đầu tư tổ chức thực hiện. Việc giao chi tiết đến từng dự án của các bộ/địa phương phải hoàn thành trước 31/12 năm trước năm kế hoạch.

Như vậy, giải ngân vốn ĐTC được xem là khâu cuối cùng trong quy trình triển khai kế hoạch đầu tư hàng năm của dự án (ngoài bước quyết toán ngân sách năm và quyết toán dự án hoàn thành). Các chủ thể tham gia vào mối quan hệ giải ngân gồm: Cơ quan kiểm soát thanh toán, chủ đầu tư và đối tượng thụ hưởng (nhà thầu). Cơ chế quản lý giải ngân vốn ĐTC được thiết kế xoay quanh mối quan hệ giữa 3 chủ thể trên: (1) Chủ đầu tư và nhà thầu hoàn thiện hồ sơ thanh toán; (2) Chủ đầu tư nộp hồ sơ đề nghị thanh toán, cơ quan kiểm soát kiểm tra; (3) Cơ quan kiểm soát, thanh toán thực hiện thanh toán cho đối tượng thụ hưởng (Hình 1).

Cơ chế, chính sách giải ngân vốn ĐTC gắn liền với cơ chế, chính sách quản lý đầu tư của Nhà nước tại từng thời kỳ, có thể tóm tắt như sau:

Trước năm 2000, cơ chế quản lý ĐTC được thực hiện theo các nghị định quy định về quy chế quản lý đầu tư và Luật NSNN. Theo đó, cơ chế quản lý chú trọng khía cạnh kế hoạch hóa nguồn vốn cho dự án không phân biệt giữa dự án có hay không có nội dung xây dựng. Về quản lý giải ngân vốn ĐTC, ngoài nội dung thanh toán cho chủ đầu tư còn quản lý nguồn vốn thanh toán giữa cơ quan tài chính, kho bạc.

Sau năm 2000, cơ chế quản lý ĐTC được cập nhật thay đổi nhanh chóng với các luật như: Luật Xây dựng năm 2003, Luật Đấu thầu năm 2005, Luật NSNN năm 2002 và được cập nhật sửa đổi; trong giai đoạn này, Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý ĐTC từ vốn NSNN và trái phiếu chính phủ được ban hành là một bước ngoặt quan trọng, thay đổi tư duy quản lý đầu tư gắn phê duyệt, thực hiện dự án với khả năng cân đối nguồn, đây là nguyên tắc quan trọng sau đó được cụ thể hóa tại Luật ĐTC năm 2014.

Với chức năng, nhiệm vụ được giao trong quản lý ngân sách, Bộ Tài chính là cơ quan chịu trách nhiệm ban hành cơ chế quản lý giải ngân vốn ĐTC thông qua hệ thống thông tư hướng dẫn.

Có thể thấy, thời gian qua, hàng năm, Chính phủ đều ban hành Nghị quyết 01, trong đó có nhấn mạnh đến việc tổ chức, thúc đẩy nhanh giải ngân vốn ĐTC. Một số văn bản chỉ đạo trong công tác này như:

- Năm 2018: Chính phủ ban hành Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2018, nhằm đẩy mạnh tình hình thực hiện và phấn đấu giải ngân 100% kế hoạch vốn ĐTC năm 2018 góp phần đạt tỷ lệ tăng trưởng GDP đạt 6,7%, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo các bộ, ngành và địa phương khẩn trương thực hiện các công việc quan trọng trong điều hành, quản



lý và sử dụng vốn ĐTC trong năm 2018 tại văn bản số 6609/VPCP-KTTH ngày 13/7/2018, trong đó có nội dung chỉ đạo các đơn vị nghiêm túc thực hiện chế độ báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn ĐTC hàng tháng theo đúng hướng dẫn của Bộ Tài chính tại văn bản số 6682/BTC-ĐT ngày 07/6/2018. Tiếp đó, Chính phủ ban hành Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 sửa đổi bổ sung Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 để tiếp tục thanh toán, đề nghị các bộ, ngành chỉ đạo các chủ đầu tư ra làm việc với Kho bạc Nhà nước làm thủ tục kéo dài kế hoạch vốn sang năm 2019 để thanh toán vốn ngay cho các dự án. Cũng trong năm 2018, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 71/2018/QH14 ngày 12/11/2018 về điều chỉnh kế hoạch ĐTC trung hạn giai đoạn 2016-2020.

- Năm 2019: Chính phủ ban hành Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 nhằm góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2019. Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 25/6/2019 về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2020 và số 20/CT-TTg ngày 29/7/2019 về lập kế hoạch ĐTC trung hạn giai đoạn 2021-2025. Chính phủ ban hành Nghị quyết số 94/NQ-CP ngày 29/10/2019 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để đẩy nhanh tiến độ phân bổ và giải ngân kế hoạch vốn ĐTC năm 2019.

- Năm 2020: Chính phủ ban hành Nghị định số 40/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ĐTC. Thủ tướng Chính phủ ban hành Công văn số 1259/TTg-KTTH ngày 17/9/2020 về việc tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, tiêu dùng và đẩy mạnh giải ngân vốn ĐTC.

- Năm 2021: Chính phủ ban hành Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021, Nghị quyết số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021, Nghị quyết số 45/NQ-CP ngày 05/4/2021, Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 29/6/2021, Nghị quyết số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021; Công điện số 1082/CD-TTg ngày 16/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Thông báo số 262/TB-VPCP ngày 05/10/2021 của Văn phòng Chính phủ và các chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ về đẩy mạnh giải ngân vốn ĐTC năm 2021.

Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 1962/QĐ-TTg ngày 22/11/2021 thành lập các tổ công tác kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh giải ngân vốn ĐTC năm 2021 tại một số bộ, cơ quan trung ương và địa phương.

- Năm 2022: Chính phủ ban hành Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2022; các Công điện của Thủ tướng Chính phủ số 126/CD-TTg ngày 12/02/2022 và số 307/CD-TTg ngày 08/4/2022; các văn bản số

1684/VPCP-KTTH ngày 17/3/2022 và số 572/VPCP-KTTH ngày 21/01/2022 và công tác chỉ đạo điều hành, tháo gỡ khó khăn cho từng dự án của người đứng đầu đơn vị sử dụng vốn ĐTC.

Cùng với đó, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022, Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 03/5/2022, Nghị quyết số 124/NQ-CP các giải pháp, tháo gỡ kịp thời các rào cản, khó khăn vướng mắc, khơi thông điểm nghẽn để đẩy nhanh tiến độ thực hiện giải ngân vốn ĐTC. Quốc hội ban hành Nghị quyết số 63/2022/QH15 ngày 16/6/2022, Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 17/10/2022, Công điện số 1076/CD-TTg ngày 10/11/2022 về việc về đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn ĐTC những tháng cuối năm 2022 và đầu năm 2023.

- Năm 2023: Chính phủ ban hành Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/1/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; Dự toán NSNN và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023; Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2023; Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 23/3/2023; Công điện số 71/CD-TTg ngày 23/02/2023, số 123/CD-TTg ngày 10/3/2023 và các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh phân bổ, giải ngân vốn ĐTC năm 2023.

Thủ tướng Chính phủ đã có Công văn số 361/TTg-KTTH ngày 03/5/2023 về việc kéo dài thời gian bố trí vốn, thời gian thực hiện và giải ngân vốn kế hoạch ĐTC nguồn ngân sách trung ương năm 2022 sang năm 2023 và danh mục dự án, mức vốn được Bộ Kế hoạch và Đầu tư thông báo tại công văn số 3394/BKHĐT-TH ngày 05/5/2023, Bộ Tài chính ban hành công văn số 5258/BTC-ĐT ngày 23/5/2023 hướng dẫn các bộ, cơ quan trung ương và địa phương về việc kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn kế hoạch ĐTC nguồn ngân sách trung ương năm 2022 sang năm 2023.

Mới đây, Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Công điện số 749/CD-TTg ngày 18/8/2023 yêu cầu các Bộ, ngành, địa phương đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn ĐTC những tháng cuối năm 2023.

Tuy Chính phủ và Quốc hội đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách để thúc đẩy, đẩy nhanh và thực hiện hiệu quả nguồn vốn ĐTC từ NSNN, nhưng tiến độ và hiệu quả thực tế về giải ngân vốn ĐTC vẫn còn chậm. Những tồn tại, hạn chế trong việc phân bổ, giải ngân vốn ĐTC có nhiều nguyên nhân, trong đó



nguyên nhân chủ quan vẫn là chủ yếu: Công tác tổ chức thực hiện còn nhiều hạn chế, ở một số nơi, cấp ủy, chính quyền và người đứng đầu còn thiếu quyết tâm, chưa sâu sát đôn đốc thực hiện; chưa tập trung xử lý dứt điểm các khó khăn, vướng mắc phát sinh của các dự án; công tác chuẩn bị đầu tư còn sơ sài, chất lượng chưa tốt, công tác giải phóng mặt bằng còn chậm trễ nên đã gặp vướng mắc trong triển khai; phân bổ vốn còn dàn trải, thiếu tập trung; một số Ban quản lý, chủ đầu tư, nhà thầu còn yếu kém về năng lực; kỷ luật, kỷ cương trong ĐTC chưa nghiêm; công tác kiểm tra, giám sát chưa tốt; chấp hành kỷ luật, kỷ cương chưa nghiêm... Bên cạnh đó, hệ thống pháp luật điều chỉnh toàn bộ hoạt động dự án ĐTC (từ khâu chuẩn bị đầu tư, thực hiện dự án, hoàn thành, quyết toán bàn giao đưa vào sử dụng) ở 07 lĩnh vực (đất đai, bảo vệ môi trường, đấu thầu, ngân sách và công sản, xây dựng, tài nguyên và khoáng sản, ĐTC) còn bất cập, chồng chéo, chưa phù hợp với thực tiễn... mỗi một khâu chậm sẽ ảnh hưởng đến các khâu sau và toàn bộ dự án.

Giải pháp đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công từ ngân sách nhà nước

Để triển thúc đẩy thực hiện đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn ĐTC từ NSNN thời gian tới, cần thực hiện đồng bộ các giải pháp như sau:

Các giải pháp ngắn hạn

Thứ nhất, chủ động chia sẻ, trao đổi thông tin, học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau để cùng hoàn thiện, thống nhất trong công tác triển khai thực hiện giải ngân vốn ĐTC trên địa bàn, đặc biệt là trong công tác xây dựng cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền và trách nhiệm của các bộ, ngành, địa phương; tăng cường công tác theo dõi, giám sát, thanh tra, kiểm tra trước, trong và sau quá trình triển khai thực hiện để phát hiện sớm các tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc, kịp thời hướng dẫn và đề xuất các giải pháp tháo gỡ, khắc phục với cấp có thẩm quyền.

Thứ hai, quan điểm chỉ đạo của Chính phủ là phải giữ cho bằng được ổn định kinh tế vĩ mô - yếu tố nền tảng để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, các động lực tăng trưởng. Nhóm giải pháp này tập trung vào việc tiếp tục điều hành hàng hoá, chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ. Ngân hàng Nhà nước tiếp tục thực hiện các chương trình, định hướng cải thiện lãi suất cho vay để kích thích, khơi thông nguồn vốn cho nền kinh tế cũng như tiếp tục thực hiện các giải pháp hỗ trợ chính sách tài khóa về miễn, giảm thuế, triển khai các nghị quyết của Quốc hội về giảm thuế VAT 2%.

Thứ ba, đẩy mạnh giải ngân đi đôi với bảo đảm chất lượng công trình, hiệu quả sử dụng vốn ĐTC. Chủ động rà soát, đánh giá khả năng thực hiện và giải ngân của từng dự án để có phương án điều chỉnh kế hoạch vốn từ những dự án chậm giải ngân sang dự án giải ngân tốt còn thiếu vốn trong nội bộ của bộ ngành, địa phương theo quy định, để bảo đảm thực hiện và giải ngân hết số vốn đã được giao.

Thứ tư, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính để tháo gỡ khó khăn của cộng đồng doanh nghiệp để khơi thông được động lực từ đầu tư của khu vực tư nhân; cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý các thủ tục về ĐTC.

Thứ năm, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, đề cao trách nhiệm, nêu gương người đứng đầu; có chế tài xử lý nghiêm khắc theo quy định pháp luật các chủ đầu tư, ban quản lý dự án, tổ chức, cá nhân cố tình gây khó khăn, cản trở, làm chậm tiến độ giao vốn, thực hiện và giải ngân vốn ĐTC.

Thứ sáu, tăng cường sự phối hợp giữa các bộ, ngành và địa phương, chỉ đạo quyết liệt các chủ đầu tư tập trung triển khai ngay việc thực hiện các dự án đã được giao kế hoạch vốn, đẩy nhanh việc thực hiện và giải ngân vốn đầu tư đối với các dự án, công trình chuyển tiếp.

UBND các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương cần thực hiện các biện pháp kiểm soát giá và chất lượng nguyên vật liệu xây dựng phục vụ cho các dự án ĐTC. Cập nhật, điều chỉnh, công bố giá vật liệu xây dựng theo tháng đảm bảo đúng quy định của Luật Xây dựng là cơ sở điều chỉnh gói thầu, tổng mức đầu tư của dự án, đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho chủ đầu tư, nhà thầu thi công.

Các giải pháp dài hạn

Thứ nhất, tiếp tục quán triệt, bám sát chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước, nâng cao nhận thức, vai trò, ý nghĩa của ĐTC đối với phát triển kinh tế - xã hội; xác định giải ngân vốn ĐTC là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng hàng đầu của các cấp, các ngành, thực hiện điều hành chủ động, linh hoạt, kịp thời, hiệu quả phù hợp với tình hình và yêu cầu thực tiễn trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn.

Thứ hai, sớm ban hành quy định nhằm nâng cao kỷ luật, kỷ cương, tuân thủ đúng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch được phê duyệt, hạn chế tư duy nhiệm kỳ trong việc xây dựng, lựa chọn danh mục dự án ĐTC.

Xây dựng và ban hành quy định về các hành động



trước được phép thực hiện đối với dự án ĐTC, nhất là công tác chuẩn bị đầu tư (bố trí kinh phí nghiên cứu, trong trường hợp dự án không khả thi thì được phép hạch toán chi phí hợp lệ), công tác giải phóng mặt bằng (coi là dự án độc lập, được thực hiện đầy đủ, toàn bộ các hoạt động ngay sau khi chủ trương đầu tư được duyệt).

Sớm sửa đổi và ban hành các quy định tại các luật liên quan đến ĐTC như: Luật Đất đai (thống kê, kiểm đếm, xác định nguồn gốc đất, giá đất, giá đền bù, thu hồi); Luật NSNN (nhiệm vụ chi cấp nào do cấp đó đảm nhiệm); Luật Xây dựng; Luật Khoáng sản... bảo đảm hệ thống pháp luật đồng bộ, rõ ràng, liên tục là điều kiện tiên quyết để thực hiện dự án ĐTC thuận lợi.

Xây dựng và thực hiện chương trình đào tạo nâng cao năng lực thực thi công vụ, chuyên môn nhất là trong quản lý đầu tư xây dựng, NSNN của cán bộ công chức các cấp; gắn trách nhiệm, đánh giá mức độ hoàn thành công việc, bình xét thi đua người đứng đầu (chủ dự án, chủ đầu tư) với tiến độ thực hiện giải ngân của dự án.

Đào tạo, nâng cao năng lực quản lý của ban quản lý dự án các cấp; ban hành chính sách luân chuyển, điều động, kỷ luật đối với cán bộ không hoàn thành nhiệm vụ.

Thứ ba, nâng cao và đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách thủ tục hành chính trong mọi mặt hoạt động ĐTC; tăng cường công tác hậu kiểm trong giải ngân vốn ĐTC. Khai thông, huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực cho đầu tư, lấy ĐTC dẫn dắt và kích hoạt đầu tư tư.

Thứ tư, nêu cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu các bộ, cơ quan Trung ương cấp ủy, chính quyền các địa phương trong công tác phân bổ, giải ngân vốn đầu công. Xác định việc đẩy mạnh giải ngân vốn ĐTC là một trong những nhiệm vụ chính trị trọng tâm nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo công ăn việc làm, thu nhập cho người lao động, thúc đẩy phục hồi và tăng trưởng trong bối cảnh tình hình thế giới và trong nước còn gặp nhiều khó khăn thách thức. Đẩy mạnh giải ngân đi đôi với bảo đảm chất lượng công trình, hiệu quả sử dụng vốn ĐTC.

Thứ năm, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn ĐTC, xác định rõ vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân; thực hiện ngay việc phân bổ 100% vốn ĐTC theo Kế hoạch được giao bảo đảm đầu tư có trọng tâm, trọng điểm theo hướng phân cấp mạnh hơn cho cấp huyện, cấp cơ sở, tránh dàn trải, lãng phí, kém hiệu quả; chủ động rà soát, đánh

giá khả năng giải ngân của từng dự án để có phương án điều chỉnh trong nội bộ của bộ, cơ quan, địa phương mình theo quy định. Kiên quyết thực hiện điều chuyển vốn ĐTC từ các bộ, cơ quan, địa phương, đơn vị, dự án có tỷ lệ giải ngân thấp, chậm giải ngân sang các bộ, cơ quan, địa phương, đơn vị, dự án có tiến độ giải ngân cao và có tính khả thi; không để tái diễn tình trạng các dự án khởi công mới chậm hoặc không thể giải ngân trước ngày 30/10 hàng năm.

Thứ sáu, tăng cường công tác phối hợp giữa các bộ, cơ quan trung ương và các địa phương; chủ động rà soát, lựa chọn một số cơ chế, chính sách để ưu tiên nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật và quy định hiện hành theo hướng tháo gỡ các “nút thắt”, khơi thông các “điểm nghẽn” trong giải ngân vốn ĐTC bảo đảm phù hợp tình hình thực tiễn, tạo điều kiện cho các địa phương tổ chức triển khai thực hiện thuận lợi, thông suốt, thống nhất trong hệ thống pháp luật; các văn bản đề xuất, trao đổi, phối hợp giữa các bộ, cơ quan, địa phương phải được xử lý, trả lời kịp thời.

Kết luận

Giải ngân vốn ĐTC là nhiệm vụ quan trọng để tạo sức bật và động lực cho các hoạt động sản xuất kinh doanh, thúc đẩy các thành phần kinh tế phát triển. Tuy nhiên, vì là nguồn vốn của Nhà nước nên cần phải thực hiện theo đúng những quy định, chính sách hiện hành. Trong thời gian tới, cần tiếp tục cải cách thể chế đồng bộ, tạo dựng cơ chế chính sách để khơi thông và thực hiện giải ngân hiệu quả đối với nguồn vốn này. 

Tài liệu tham khảo:

1. Quốc hội, Luật ĐTC 2014, Luật ĐTC 2019, Luật Xây dựng năm 2003, Luật Đầu tư năm 2005, Luật NSNN năm 2002;
2. Chính phủ, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ĐTC;
3. Thủ tướng Chính phủ, Công điện số 749/CP-TTg ngày 18/8/2023 yêu cầu các Bộ, ngành, địa phương đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn ĐTC những tháng cuối năm 2023;
4. Bộ Tài chính, Công văn số 5258/BTC-ĐT ngày 23/5/2023 hướng dẫn các bộ, cơ quan trung ương và địa phương về việc kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn kế hoạch ĐTC nguồn ngân sách trung ương năm 2022 sang năm 2023.

Thông tin tác giả:

Hoàng Văn Cương, Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Hoàng Nam Anh, Trường Đại học Kinh tế Kỹ thuật Công nghiệp

Email: Cuonghgv@mpi.gov.vn.